

Ngày	Buổi	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5
Thứ 2	Sáng	1	SHL - dtmthuy	SHL - ntnhan	SHL - lththuy	SHL - tntruong	SHL - nthoa
		2	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - dthson	Hóa học - ntnhan	Ngữ văn - ltthi	Sinh học - ttmphuong
		3	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - dthson	Sinh học - ttmphuong	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - pthhuong
		4	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - pthhuong	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - nvhieu	GDQPAN - ntthanh
	Chiều	1	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu
		2	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntnhan	HĐTNHN - pthhuong	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - nvloi
		3	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntnhan	HĐTNHN - pthhuong	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - nvloi
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Vật lí - hnbao	Hóa học - ntnhan	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - nvhieu	Sinh học - ttmphuong
		2	Ngữ văn - dttnnguyet	Sinh học - ttmphuong	Hóa học - ntnhan	Tiếng Anh - nvhieu	GDKT-PL - nnqnhu
		3	Toán - lththuy	Ngữ văn - hhmnh	Lịch Sử - nploc	GDĐP - htlap	Ngữ văn - vttuyen
		4	Toán - lththuy	Lịch Sử - nploc	Tin học - tmduc	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - vttuyen
	Chiều	1	Vật lí - hnbao	Hóa học - ntnhan	Ngữ văn - dttnnguyet	Toán - lhphap	Lịch Sử - nploc
		2	Vật lí - hnbao	Sinh học - ttmphuong	Ngữ văn - dttnnguyet	Ngữ văn - ltthi	Toán - ntcnhung
		3	Ngữ văn - dttnnguyet	Tin học - tmduc	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	Toán - ntcnhung
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Sinh học - dttttruc	Hóa học - ntnhan	Toán - lththuy	Địa lí - nthoa	Toán - ntcnhung
		2	Sinh học - dttttruc	Tin học - tmduc	Toán - lththuy	GDQPAN - ntthanh	Toán - ntcnhung
		3	Toán - lththuy	Lịch Sử - nploc	Hóa học - ntnhan	Sinh học - dttttruc	Tiếng Anh - pthhuong
		4	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - hhmnh	Tiếng Anh - pthhuong	Sinh học - dttttruc	GDKT-PL - nnqnhu
	Chiều	1	GDTC - nhtam		GDTC - tntruong		GDTC - nvloi
		2	GDTC - nhtam		GDTC - tntruong		GDTC - nvloi
		3					
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - pthhuong	Tin học - tmduc	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - vttuyen
		2	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - lththuy	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - vttuyen
		3	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - hhmnh	Toán - lththuy	GDKT-PL - nnqnhu	HĐTNHN - nvloi
		4	GDĐP - htlap	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - lhphap	HĐTNHN - nvloi
	Chiều	1	Tin học - tmduc	Vật lí - htyen	Toán - lththuy	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - ntcnhung
		2	Tin học - tmduc	Vật lí - htyen	Vật lí - hnbao	Toán - lhphap	Địa lí - nthoa
		3	Hóa học - ndthep	Toán - dthson	Vật lí - hnbao	Công nghệ - ntthuong	Lịch Sử - nploc
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Ngữ văn - dttnnguyet	Toán - dthson	Tiếng Anh - pthhuong	Lịch Sử - nploc	Địa lí - nthoa
		2	Ngữ văn - dttnnguyet	Toán - dthson	Tiếng Anh - pthhuong	Lịch Sử - nploc	Địa lí - nthoa
		3	Toán - lththuy	Tiếng Anh - pthhuong	Ngữ văn - dttnnguyet	Toán - lhphap	Công nghệ - ntthuong
		4	Toán - lththuy	Ngữ văn - hhmnh	Lịch Sử - nploc	Toán - lhphap	Công nghệ - ntthuong
	Chiều	1		GDTC - nhtam		GDTC - tntruong	
		2		GDTC - nhtam		GDTC - tntruong	
		3					
		4					
Thứ 7	Sáng	1	Tiếng Anh - dtmthuy	GDĐP - htlap	Ngữ văn - dttnnguyet	HĐTNHN - tntruong	Tiếng Anh - pthhuong
		2	Tiếng Anh - dtmthuy	Vật lí - htyen	GDĐP - htlap	HĐTNHN - tntruong	Tiếng Anh - pthhuong
		3	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntnhan	HĐTNHN - pthhuong	Ngữ văn - ltthi	Ngữ văn - vttuyen
		4	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntnhan	HĐTNHN - pthhuong	Ngữ văn - ltthi	GDĐP - htlap
	Chiều	1	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu
		2					
		3					
		4					

Ngày	Buổi	Tiết	10A6	11A1	11A2	11A3	11A4
Thứ 2	Sáng	1	SHL - ntthuong	SHL - vttrinh	SHL - ntcnhung	SHL - ctthuan	SHL - dttttruc
		2	Địa lí - nthoa	Vật lí - htyen	Vật lí - nhdong	Toán - lththuy	Sinh học - dttttruc
		3	Toán - lhphap	Ngữ văn - vttuyen	Sinh học - dttttruc	Tiếng Anh - nvhieu	Vật lí - htyen
		4	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nttuyen	Vật lí - htyen	Hóa học - ndthep
	Chiều	1	HĐTNK10 - nnqnhu	Toán - ttviet	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ctthuan	Tiếng Anh - pthhuong
		2	HĐTNHN - nnqnhu	Lịch Sử - htlap	Toán - ntcnhung	Hóa học - vttrinh	GDĐP - ntmai
		3	HĐTNHN - nnqnhu	GDQPAN - ntthanh	Toán - ntcnhung	Hóa học - vttrinh	Vật lí - htyen
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Ngữ văn - hhmnh	Vật lí - htyen	GDTC - nvloi	Toán - lththuy	Hóa học - ndthep
		2	Ngữ văn - hhmnh	Vật lí - htyen	GDTC - nvloi	Sinh học - dttttruc	GDQPAN - ntthanh
		3	Tiếng Anh - nvhieu	Tin học - tmduc	GDĐP - ntmai	GDTC - nvloi	Toán - lhphap
		4	Sinh học - dttttruc	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - hhmnh	GDTC - nvloi	Toán - lhphap
	Chiều	1	GDKT-PL - nnqnhu	HĐTNK11 - dttg	HĐTNK11 - dttg	HĐTNK11 - dttg	HĐTNK11 - dttg
		2	Sinh học - dttttruc	HĐTNHN - dttg	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - nploc	HĐTNHN - ntnhan
		3	GDQPAN - ntthanh	HĐTNHN - dttg	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - nploc	HĐTNHN - ntnhan
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Lịch Sử - nploc	Hóa học - vttrinh	Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh	Tin học - tmduc
		2	Ngữ văn - hhmnh	Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - pthhuong
		3	Tiếng Anh - nvhieu	Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - hhmnh
		4	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - ttviet	Toán - ntcnhung	Toán - lththuy	Lịch Sử - htlap
	Chiều	1		Sinh học - dttttruc	Ngữ văn - hhmnh	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - lhphap
		2		Sinh học - dttttruc	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - lhphap
		3		GDĐP - ntmai	Hóa học - ndthep	Sinh học - dttttruc	Lịch Sử - htlap
		4					
Thứ 5	Sáng	1	GDKT-PL - nnqnhu	Vật lí - htyen	Sinh học - dttttruc	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - hhmnh
		2	Toán - lhphap	Toán - ttviet	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - hhmnh
		3	Toán - lhphap	Tiếng Anh - nvhieu	Tin học - tmduc	GDĐP - ntmai	Hóa học - ndthep
		4	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - nvhieu	Vật lí - nhdong	Tin học - tmduc	Sinh học - dttttruc
	Chiều	1	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - ctthuan	Tiếng Anh - pthhuong
		2	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lththuy	Tiếng Anh - pthhuong
		3	GDĐP - htlap	Tiếng Anh - nvhieu	Vật lí - nhdong	Vật lí - htyen	Toán - lhphap
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Toán - lhphap	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - hhmnh	Vật lí - htyen	GDTC - nhtam
		2	Toán - lhphap	Tin học - tmduc	Ngữ văn - hhmnh	Vật lí - htyen	GDTC - nhtam
		3	Địa lí - nthoa	GDTC - nvloi	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - ctthuan	Ngữ văn - hhmnh
		4	Địa lí - nthoa	GDTC - nvloi	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - ctthuan	Tin học - tmduc
	Chiều	1	GDTC - nvloi				
		2	GDTC - nvloi				
		3					
		4					
Thứ 7	Sáng	1	Ngữ văn - hhmnh	HĐTNHN - dttg	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - nploc	HĐTNHN - ntnhan
		2	Ngữ văn - hhmnh	HĐTNHN - dttg	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - nploc	HĐTNHN - ntnhan
		3	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNK11 - dttg	HĐTNK11 - dttg	HĐTNK11 - dttg	HĐTNK11 - dttg
		4	HĐTNHN - nnqnhu	Toán - ttviet	Hóa học - ndthep	Toán - lththuy	Vật lí - htyen
	Chiều	1	HĐTNK10 - nnqnhu	Toán - ttviet	Tiếng Anh - nttuyen	Tin học - tmduc	Vật lí - htyen
		2					
		3					
		4					

Ngày	Buổi	Tiết	11A5	11A6	11A7	11A8	12A1
Thứ 2	Sáng	1	SHL - ndthep	SHL - nhtam	SHL - vttuyen	SHL - ntdieu	SHL - ttviet
		2	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ntdieu	Tiếng Anh - nvhieu	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - ctthuan
		3	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - ntdieu	Toán - lththuy	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - nttuyen
		4	Toán - ntcnhung	Toán - lhphap	Vật lí - nhdong	Ngữ văn - ntdieu	Toán - ttviet
	Chiều	1	Vật lí - htyen	GDQPAN - ntthanh	Công nghệ - ntthuong	Toán - ntcnhung	Tin học - tmduc
		2	Ngữ văn - ntdieu	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - vttuyen	Vật lí - htyen	GDĐP - nploc
		3	Ngữ văn - ntdieu	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - vttuyen	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ctthuan
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Lịch Sử - htlap	Toán - lhphap	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nttuyen	Lịch Sử - nploc
		2	Hóa học - ndthep	Lịch Sử - htlap	Toán - lththuy	Tiếng Anh - nttuyen	Vật lí - nhdong
		3	Vật lí - htyen	GDKT-PL - ltpdung	GDKT-PL - nnqnhu	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - nttuyen
		4	Vật lí - htyen	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - ntmai	Công nghệ - ntthuong	Hóa học - vttrinh
	Chiều	1	HĐTNK11 - dttgiang	HĐTNK11 - dttgiang	HĐTNK11 - dttgiang	HĐTNK11 - dttgiang	Sinh học - ttmphuong
		2	HĐTNHN - ndthep	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - vttuyen	HĐTNHN - nnqnhu	Tin học - tmduc
		3	HĐTNHN - ndthep	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - vttuyen	HĐTNHN - nnqnhu	Hóa học - vttrinh
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Tiếng Anh - nvhieu	GDTC - nhtam	GDKT-PL - nnqnhu	Địa lí - ntmai	Toán - ttviet
		2	Tiếng Anh - nvhieu	GDTC - nhtam	GDKT-PL - nnqnhu	Địa lí - ntmai	Toán - ttviet
		3	Ngữ văn - ntdieu	Tiếng Anh - nttuyen	GDĐP - nthoa	Toán - ntcnhung	Tin học - tmduc
		4	Tin học - tmduc	Ngữ văn - ntdieu	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - nttuyen	Vật lí - nhdong
	Chiều	1	Lịch Sử - htlap	Địa lí - ntmai	GDQPAN - ntthanh	GDĐP - nthoa	HĐTNK12 - ttmphuong
		2	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - ntmai	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ntdieu	HĐTNHN - ntnhan
		3	GDĐP - nthoa	Toán - lhphap	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - ntdieu	HĐTNHN - ntnhan
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - lhphap	GDTC - tntruong	Ngữ văn - ntdieu	GDQPAN - ntthanh
		2	Sinh học - dttruc	Vật lí - nhdong	GDTC - tntruong	Ngữ văn - ntdieu	Lịch Sử - nploc
		3	Sinh học - dttruc	Vật lí - nhdong	Ngữ văn - vttuyen	Vật lí - htyen	Toán - ttviet
		4	Vật lí - htyen	GDKT-PL - ltpdung	Ngữ văn - vttuyen	Địa lí - ntmai	Toán - ttviet
	Chiều	1	Hóa học - ndthep	Toán - lhphap	Lịch Sử - htlap	GDTC - tntruong	Vật lí - nhdong
		2	Toán - ntcnhung	Lịch Sử - htlap	Vật lí - nhdong	GDTC - tntruong	Ngữ văn - ctthuan
		3	Toán - ntcnhung	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lththuy	GDKT-PL - ltpdung	Ngữ văn - ctthuan
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Tiếng Anh - nvhieu	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lththuy	Toán - ntcnhung	GDTC - tntruong
		2	Ngữ văn - ntdieu	Tiếng Anh - nttuyen	Công nghệ - ntthuong	Toán - ntcnhung	GDTC - tntruong
		3	GDTC - nhtam	Ngữ văn - ntdieu	Tiếng Anh - nvhieu	GDKT-PL - ltpdung	Hóa học - vttrinh
		4	GDTC - nhtam	Ngữ văn - ntdieu	Tiếng Anh - nvhieu	GDKT-PL - ltpdung	Hóa học - vttrinh
	Chiều	1					HĐTNK12 - ttmphuong
		2					HĐTNHN - ntnhan
		3					HĐTNHN - ntnhan
		4					
Thứ 7	Sáng	1	HĐTNHN - ndthep	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - vttuyen	HĐTNHN - nnqnhu	Sinh học - ttmphuong
		2	HĐTNHN - ndthep	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - vttuyen	HĐTNHN - nnqnhu	Sinh học - ttmphuong
		3	HĐTNK11 - dttgiang	HĐTNK11 - dttgiang	HĐTNK11 - dttgiang	HĐTNK11 - dttgiang	Tiếng Anh - nttuyen
		4	Tin học - tmduc	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai	Toán - ntcnhung	Tiếng Anh - nttuyen
	Chiều	1	Toán - ntcnhung	GDĐP - nthoa	Toán - lththuy	Lịch Sử - htlap	Vật lí - nhdong
		2					
		3					
		4					

Ngày	Buổi	Tiết	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6
Thứ 2	Sáng	1	SHL - dthson	SHL - ttmphuong	SHL - ltthi	SHL - ntmai	SHL - dttnnguyet
		2	Hóa học - vttrinh	GDĐP - nploc	Toán - ttviet	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - dttnnguyet
		3	Ngữ văn - dttnnguyet	Lịch Sử - nploc	Toán - ttviet	Ngữ văn - ctthuan	Vật lí - nhdong
		4	Ngữ văn - dttnnguyet	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - ctthuan	Toán - dthson
	Chiều	1	Toán - dthson	Hóa học - vttrinh	GDĐP - nploc	Tiếng Anh - dtmthuy	Địa lí - ntmai
		2	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - ttviet	Toán - lthtam	GDQPAN - ntthanh
		3	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - dtmthuy	Công nghệ - ntthuong	Toán - lthtam	Toán - dthson
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Hóa học - vttrinh	Tin học - tmduc	Vật lí - nhdong	Địa lí - ntmai	GDKT-PL - ltpdung
		2	Hóa học - vttrinh	Vật lí - hnbao	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - ntmai	Công nghệ - ntthuong
		3	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - vttrinh	GDTC - nhtam	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - dttnnguyet
		4	Vật lí - hnbao	GDQPAN - ntthanh	GDTC - nhtam	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - dttnnguyet
	Chiều	1	Hóa học - vttrinh	Tin học - tmduc	GDKT-PL - ltpdung	Lịch Sử - htlap	Vật lí - nhdong
		2	Lịch Sử - htlap	Toán - lthtam	GDQPAN - ntthanh	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - nttuyen
		3	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lthtam	Lịch Sử - htlap	Công nghệ - ntthuong	GDKT-PL - ltpdung
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Toán - dthson	Toán - lthtam	Ngữ văn - ltthi	GDTC - nvloi	Vật lí - nhdong
		2	Toán - dthson	Toán - lthtam	Ngữ văn - ltthi	GDTC - nvloi	Lịch Sử - nploc
		3	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi	Vật lí - nhdong	Toán - lthtam	Toán - dthson
		4	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi	Địa lí - nthoa	Toán - lthtam	Toán - dthson
	Chiều	1	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong
		2	HĐTNHN - dthson	HĐTNHN - ttmphuong	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - pthhuong
		3	HĐTNHN - dthson	HĐTNHN - ttmphuong	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - pthhuong
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Sinh học - ttmphuong	Ngữ văn - ltthi	Vật lí - nhdong	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - ntmai
		2	Sinh học - ttmphuong	Ngữ văn - ltthi	Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - ntmai
		3	Tiếng Anh - nttuyen	Sinh học - ttmphuong	GDKT-PL - ltpdung	Ngữ văn - ctthuan	GDTC - tntruong
		4	Tiếng Anh - nttuyen	Sinh học - ttmphuong	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - ctthuan	GDTC - tntruong
	Chiều	1	Ngữ văn - dttnnguyet	Toán - lthtam	Tiếng Anh - dtmthuy	Vật lí - hnbao	Toán - dthson
		2	Ngữ văn - dttnnguyet	Tiếng Anh - dtmthuy	Công nghệ - ntthuong	GDKT-PL - ltpdung	Lịch Sử - nploc
		3	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - dtmthuy	Địa lí - nthoa	Toán - lthtam	Ngữ văn - dttnnguyet
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Vật lí - hnbao	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - dtmthuy	GDKT-PL - ltpdung	Công nghệ - ntthuong
		2	Vật lí - hnbao	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - ctthuan	GDKT-PL - ltpdung
		3	Toán - dthson	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - ltthi	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - nttuyen
		4	Toán - dthson	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - dtmthuy	Tiếng Anh - nttuyen
	Chiều	1	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong
		2	HĐTNHN - dthson	HĐTNHN - ttmphuong	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - pthhuong
		3	HĐTNHN - dthson	HĐTNHN - ttmphuong	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - pthhuong
		4					
Thứ 7	Sáng	1	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - nttuyen
		2	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - ltthi	Toán - ttviet	Địa lí - ntmai	Công nghệ - ntthuong
		3	Lịch Sử - htlap	Vật lí - hnbao	Toán - ttviet	GDĐP - nploc	Ngữ văn - dttnnguyet
		4	Sinh học - ttmphuong	Vật lí - hnbao	Địa lí - nthoa	Tiếng Anh - dtmthuy	GDĐP - nploc
	Chiều	1	GDĐP - nploc	Sinh học - ttmphuong	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - dtmthuy	Địa lí - ntmai
		2					
		3					
		4					